TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2023/HS-ST
Ngày 12 - 7 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lục Kim Thanh;

Ông Ngô Hoàng Sĩ

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXXST-HS ngày 19/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2023/QĐHPT-HS ngày 22/6/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc N; sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp HL, xã ĐH, huyện DT, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Ấp HL, xã ĐH, huyện DT, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: VIỆT NAM; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1960 và bà Lê Thị H, sinh năm 1963; bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 22/12/2022, Nguyễn Quốc N bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay.

- *Bị hại:* Ông Lê Văn T, sinh năm 1986 và bà Lê Thị L, sinh năm 1990; cùng địa chỉ thường trú: Xã YP, huyện YĐ, tỉnh Thanh Hóa; cùng nơi ở hiện tại: Ấp LÔ, xã AT, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Lê Thị H, sinh năm 1963; địa chỉ: Ấp HL, xã ĐH, huyện DT, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 22/12/2022, Nguyễn Quốc N điều khiển xe mô tô biển số 70-374FA đến cửa hàng điện thoại di động TLP, cạnh đường ĐT744 thuộc ấp LÔ, xã AT, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, do vợ chồng anh Lê Văn T (sinh năm 1986) và chị Lê Thị L (sinh năm 1990) làm chủ để mua thẻ cào điện thoại. Khi đến nơi, N dựng xe mô tô phía trước, rồi đi bộ vào đứng ngay tủ kính trưng bày điện thoại, cách xe mô tô khoảng 02 mét. N nhìn thấy chị L nằm ngủ phía trong, cách đó khoảng 03 mét và tủ kính không khóa. Lúc này, N nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại đem bán lấy tiền tiêu xài nên lén lút đẩy cửa tủ kính lấy trộm được 03 điện thoại di động (gồm 01 điện thoại hiệu Iphone 11, 01 điện thoại hiệu Iphone 5S, 01 điện thoại hiệu Oppo A5S) bỏ vào túi quần phía trước bên phải, rồi đi ra ngoài gạt chân chống xe mô tô lên để điều khiển xe chạy đi. Lúc này, chị L nghe tiếng ồn nên tỉnh dậy nhìn ra phía trước cửa hàng thấy N vừa điều khiển xe mô tô biển số 70-374FA bỏ chạy ra đường ĐT744 và phía trong tủ kính mất 03 điện thoại nên chị L truy hô. Cùng lúc này, anh Nguyễn Thành Đông (sinh năm 1991, HKTT: ấp LÔ, xã AT, thị xã BC, tỉnh Bình Dương) đang điều khiển xe mô tô đi ngang cửa hàng, thấy chị L truy hô nên đuổi theo bắt giữ được N giao Công an xã An Tây. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, bộ nhớ 64Gb, màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, bộ nhớ 16Gb, màu vàng;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S, bộ nhớ 32Gb, màu đen;

- 01 xe mô tô biển số 70-374FA, số máy C50E 8101028, số khung C508100739.

- 01 USB chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Nguyễn Quốc N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Theo Kết luận định giá tài sản số 157 ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 03 điện thoại di động hiệu Iphone 11, Iphone 5S, Oppo A5S có tổng giá trị 7.710.000 đồng.

Ngày 31/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 03 điện thoại di động hiệu Iphone 11, Iphone 5S, Oppo A5S cho chị Lê Thị L. chị L và anh Lê Văn T không yêu cầu giải quyết gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Quốc N.

Đối với xe mô tô biển số 70-374FA, xe do mẹ của Nguyễn Quốc N là bà Lê Thị H, sinh năm 1963, hộ khẩu thường trú: Ấp Hiệp Lộc, xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mua của một người không rõ lai lịch, xe không có giấy tờ, không làm hợp đồng mua bán. Qua tra cứu biển số và số máy C50E 8101028, số khung C508100739 của xe nhưng không tìm thấy dữ liệu.

Tại bản Cáo trạng số 101/CT-VKSBC ngày 19/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Quốc N về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N mức án 06 tháng 23 ngày tù bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Mô tô biển số 70-374FA thu giữ của bị cáo N.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, Sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/12/2022, tại cửa hàng điện thoại di động TLP, cạnh đường ĐT744 thuộc ấp LÔ, xã AT, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Quốc N đã có hành vi lén lút lấy trộm được 03 điện thoại di động hiệu Iphone 11, Iphone 5S, Oppo A5S có tổng giá trị 7.710.000 đồng của vợ chồng

anh Lê Văn T và chị Lê Thị L thì bị chị L phát hiện truy hô. Người dân đuổi theo bắt giữ được N cùng tang vật.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý, trông coi tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 03 điện thoại di động hiệu Iphone 11, Iphone 5S, Oppo A5S có tổng giá trị 7.710.000 đồng của bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản Cáo trạng số 101/CT-VKSBC ngày 19/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức tham lam, liều lĩnh và xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế tinh thần của nhân dân trong khu vực.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Trong quá rình đ ều tr cũ g nh tạ ph ên tò , bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, tài sản đã thu hồi được và giao trả lại cho các bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt bằng thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

[5] Xét thấy, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 70-374FA, bị cáo N và mẹ của bị cáo N là bà Lê Thị H khai mua của một người không rõ lai lịch, xe không có giấy tờ, không làm

hợp đồng mua bán. Qua tra cứu biển số và số máy C50E 8101028, số khung C508100739 của xe nhưng không tìm thấy dữ liệu.

Tại phiên tòa, bà Hà khai đã cho bị cáo N chiếc xe trên làm phương tiện đi làm.

Do xe mô tô biển số 70-374FA, số khung C508100739, số máy C50E 8101028 là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và xe không đủ điều kiện tham gia lưu thông nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ các Điều 106, Điều 268, Điều 269, Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc N phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N 06 (sáu) tháng 23 (hai mươi bà) ngày tù, thời hạn phạt tù bằng thời gian bị tạm giữ, tạm giam. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước xe mô tô biển số 70-374FA, số khung C508100739, số máy C50E 8101028.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/5/2023 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục THADS thị xã Bến Cát).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lại Thị Ngọc Bích